

Số: /2025/TT-BXD

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2023/TT-BGTVT
ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải
về quản lý hoạt động vận tải đường bộ qua biên giới**

Căn cứ Luật Điều ước quốc tế ngày 09 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Hiệp định khung ASEAN về tạo thuận lợi cho hàng hóa quá cảnh ký ngày 16 tháng 12 năm 1998;

Căn cứ Hiệp định khung ASEAN về tạo điều kiện thuận lợi cho vận tải liên quốc gia ký ngày 10 tháng 12 năm 2009;

Căn cứ Hiệp định khung ASEAN về tạo thuận lợi vận tải hành khách qua biên giới bằng phương tiện giao thông đường bộ ký ngày 13 tháng 10 năm 2017;

Căn cứ Hiệp định về tạo thuận lợi vận tải người và hàng hóa qua lại biên giới giữa các nước Tiểu vùng Mê Công mở rộng ký ngày 26 tháng 11 năm 1999, được sửa đổi ngày 30 tháng 4 năm 2004;

Căn cứ Bản ghi nhớ bổ sung tuyến đường, cặp cửa khẩu vào Nghị định thư số 1 Hiệp định Tạo thuận lợi vận tải qua lại biên giới giữa các nước Tiểu vùng Mê Công mở rộng có hiệu lực kể từ ngày 13 tháng 12 năm 2023;

Căn cứ Bản ghi nhớ giữa Chính phủ các nước Vương quốc Campuchia, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về vận tải đường bộ ký ngày 17 tháng 01 năm 2013;

Căn cứ Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ký ngày 22 tháng 11 năm 1994;

Căn cứ Hiệp định tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ qua lại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào ký ngày 23 tháng 4 năm 2009;

Căn cứ Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia ký ngày 01 tháng 6 năm 1998;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2023/TT-BGTVT ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý hoạt động vận tải đường bộ qua biên giới.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 7

“Điều 7. Danh sách cửa khẩu, tuyến đường vận tải hàng hóa

1. Danh sách các cặp cửa khẩu, tuyến đường vận tải hàng hóa ASEAN thực hiện Hiệp định khung ASEAN về tạo thuận lợi cho hàng hóa quá cảnh và Hiệp định khung ASEAN về tạo điều kiện thuận lợi cho vận tải liên quốc gia được quy định tại Phụ lục II và đối chiếu phạm vi địa lý tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Khi các Bên ký kết thống nhất bổ sung các cặp cửa khẩu và tuyến đường vận tải thực hiện Hiệp định khung ASEAN về tạo thuận lợi cho hàng hóa quá cảnh, Hiệp định khung ASEAN về tạo điều kiện thuận lợi cho vận tải liên quốc gia và có hiệu lực đối với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phương tiện vận tải được cấp Giấy phép liên vận ASEAN còn thời hạn sử dụng được phép hoạt động qua lại biên giới tại các cặp cửa khẩu, tuyến đường bổ sung.”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 8

“Điều 8. Danh sách cửa khẩu, tuyến đường vận tải hành khách

1. Danh sách các cặp cửa khẩu, tuyến đường vận tải hành khách ASEAN thực hiện Hiệp định khung ASEAN về tạo thuận lợi vận tải hành khách qua biên giới bằng phương tiện giao thông đường bộ được quy định tại Phụ lục III và đối chiếu phạm vi địa lý tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Khi các Bên ký kết thống nhất bổ sung các cặp cửa khẩu và tuyến đường vận tải thực hiện Hiệp định khung ASEAN về tạo thuận lợi vận tải hành khách qua biên giới bằng phương tiện giao thông đường bộ và có hiệu lực đối với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phương tiện vận tải được cấp Giấy phép liên vận ASEAN còn thời hạn sử dụng được phép hoạt động qua lại biên giới tại các cặp cửa khẩu, tuyến đường bổ sung.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung Điều 11

“Điều 11. Danh sách cửa khẩu

1. Danh sách các cặp cửa khẩu thực hiện Hiệp định GMS được quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Khi các Bên ký kết bổ sung các cặp cửa khẩu thực hiện Hiệp định GMS và có hiệu lực đối với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phương tiện

vận tải được cấp Giấy phép liên vận GMS và sổ TAD còn thời hạn sử dụng được phép hoạt động qua lại biên giới tại các cặp cửa khẩu bổ sung.”.

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 12

“Điều 12. Danh sách tuyến đường

1. Danh sách các tuyến đường thực hiện Hiệp định GMS được quy định tại Phụ lục VIII và đối chiếu phạm vi địa lý tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Khi các Bên ký kết thống nhất bổ sung các tuyến đường vận tải thực hiện Hiệp định GMS và có hiệu lực đối với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phương tiện được cấp Giấy phép liên vận GMS và sổ TAD còn thời hạn sử dụng được phép hoạt động qua lại biên giới tại các tuyến đường được bổ sung.”.

Điều 5. Sửa đổi, bổ sung Điều 15

“Điều 15. Danh sách cửa khẩu và tuyến đường

1. Danh sách các cặp cửa khẩu cho vận tải liên quốc gia thực hiện Bản ghi nhớ vận tải đường bộ Campuchia - Lào - Việt Nam được quy định tại Phụ lục IX và đối chiếu phạm vi địa lý tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Danh sách các cặp cửa khẩu và tuyến đường cho vận tải quá cảnh thực hiện Bản ghi nhớ vận tải đường bộ Campuchia - Lào - Việt Nam được quy định tại Phụ lục X và đối chiếu phạm vi địa lý tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Khi các Bên ký kết thống nhất bổ sung các cặp cửa khẩu cho vận tải liên quốc gia, các cặp cửa khẩu và tuyến đường quá cảnh thực hiện Bản ghi nhớ vận tải đường bộ Campuchia - Lào - Việt Nam và có hiệu lực đối với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phương tiện vận tải đã được cấp Giấy phép liên vận Campuchia - Lào - Việt Nam còn thời hạn sử dụng được phép hoạt động qua lại biên giới tại các cặp cửa khẩu và tuyến đường vận tải bổ sung.”.

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung Điều 19

“Điều 19. Danh sách cửa khẩu

1. Danh sách các cặp cửa khẩu thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt Nam - Trung Quốc được quy định tại Phụ lục VII và đối chiếu phạm vi địa lý tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Các phương tiện vận tải phải xuất và nhập cảnh tại cùng một cửa khẩu (không bao gồm phương tiện vận tải khách du lịch hoặc theo hợp đồng).

3. Khi hai Bên ký kết thống nhất bổ sung các cặp cửa khẩu thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt Nam - Trung Quốc và có hiệu lực đối với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phương tiện đã được cấp Giấy phép vận tải còn thời hạn sử dụng được phép hoạt động qua lại biên giới tại các cặp cửa khẩu bổ sung.”.

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung Điều 20

“Điều 20. Danh sách tuyến đường

1. Các tuyến đường vận tải thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt Nam - Trung Quốc được quy định tại Phụ lục XII và đối chiếu phạm vi địa lý tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Khi hai Bên ký kết thống nhất bổ sung các tuyến đường vận tải thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt Nam - Trung Quốc và có hiệu lực đối với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phương tiện đã được cấp Giấy phép vận tải còn thời hạn sử dụng được phép hoạt động qua lại biên giới tại các tuyến đường bổ sung.”.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Điều 23

“Điều 23. Danh sách cửa khẩu

1. Danh sách các cặp cửa khẩu thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt Nam - Lào được quy định tại Phụ lục XIII và đối chiếu phạm vi địa lý tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Khi hai Bên ký kết thống nhất bổ sung các cặp cửa khẩu thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt Nam - Lào và có hiệu lực đối với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phương tiện đã được cấp Giấy phép liên vận Việt Nam - Lào còn thời hạn sử dụng được phép hoạt động qua lại biên giới tại các cặp cửa khẩu bổ sung. Việc qua lại của người và phương tiện qua các cặp cửa khẩu phụ do hai tỉnh có chung biên giới thỏa thuận.”.

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung Điều 26

“Điều 26. Danh sách cửa khẩu

1. Danh sách các cặp cửa khẩu giữa Việt Nam và Campuchia thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt Nam - Campuchia được quy định tại Phụ lục XVIII và đối chiếu phạm vi địa lý tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Các cặp cửa khẩu khác giữa Việt Nam và Campuchia khi được Chính phủ hai nước chấp thuận nâng cấp lên thành cặp cửa khẩu quốc tế sẽ được thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt Nam - Campuchia.”.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 27

1. Thay thế cụm từ “Sở Giao thông vận tải” và “Sở Giao thông vận tải - Xây dựng” bằng cụm từ “Sở Xây dựng” tại điểm d khoản 1.

2. Thay thế cụm từ “Sở Giao thông vận tải” và “Sở Giao thông vận tải - Xây dựng” bằng cụm từ “Sở Xây dựng” tại điểm c khoản 2.

3. Thay thế cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” bằng cụm từ “Bộ Xây dựng” tại điểm d khoản 3.

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 28

1. Bỏ cụm từ “Thanh tra” tại điểm c khoản 1 và điểm b khoản 2.
2. Thay thế cụm từ “Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải - Xây dựng” bằng cụm từ “Sở Xây dựng” tại khoản 2.

Điều 12. Bãi bỏ Điều 30

Điều 13. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư

1. Thay thế cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” bằng cụm từ “Bộ Xây dựng” tại Phụ lục XXII ban hành kèm theo Thông tư số 37/2023/TT-BGTVT ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
2. Thay thế cụm từ ”Sở Giao thông vận tải” và ”Sở Giao thông vận tải - Xây dựng” bằng cụm từ “Sở Xây dựng” tại Phụ lục XIX, Phụ lục XX, Phụ lục XXI ban hành kèm theo Thông tư số 37/2023/TT-BGTVT ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
3. Thay thế Phụ lục II, Phụ lục III, Phụ lục VII, Phụ lục VIII, Phụ lục IX, Phụ lục X, Phụ lục XI, Phụ lục XII, Phụ lục XIII, Phụ lục XVIII ban hành kèm theo Thông tư số 37/2023/TT-BGTVT ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải tương ứng bằng Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III, Phụ lục IV, Phụ lục V, Phụ lục VI, Phụ lục VII, Phụ lục VIII, Phụ lục IX, Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư này.
4. Bổ sung Phụ lục XXIII vào Thông tư số 37/2023/TT-BGTVT tương ứng bằng Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 20 tháng 11 năm 2025.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Các Thứ trưởng Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng;
- Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng;
- Lưu: VT, HTQT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Anh Tuấn